

**PHƯƠNG ÁN CUNG ỨNG THUỐC HIỂM THEO YÊU CẦU ĐIỀU  
TRỊ VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH HIỂM GẤP 2021-2022**

**1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Nhằm đảm bảo có đầy đủ thuốc đáp ứng nhu cầu điều trị của bệnh nhân trong các trường hợp đặc biệt như thuốc hiếm, thuốc phát sinh đột xuất
- Thuốc phải cung ứng kịp thời, đảm bảo chất lượng, đúng quy định.

**2. DANH MỤC THUỐC HIỂM THEO YÊU CẦU ĐIỀU TRỊ VÀ ĐIỀU  
TRỊ BỆNH HIỂM GẤP**

Danh mục thuốc hiếm theo yêu cầu điều trị và điều trị bệnh hiểm gấp sử dụng tại bệnh viện bao gồm (Danh mục thuốc hiếm theo Quyết định số Thông tư 26/2019/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/8/2019 quy định về danh mục thuốc hiếm. ). Số lượng cụ thể từng thuốc tùy vào nhu cầu thực tế hàng năm.

<b>TT</b>	<b>Hoạt chất</b>	<b>Đường dùng và/hoặc dạng dùng và/hoặc hàm lượng, nồng độ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Atenolol	Tiêm: Dung dịch tiêm	Cấp cứu tăng huyết áp, RL nhịp tim
2	Calci clorid	Tiêm: Dung dịch tiêm truyền 10%	
3	Clofazimin	Uống: Các dạng	Có trong DM thuốc lao kháng thuốc
4	Digoxin	Tiêm: Dung dịch tiêm tĩnh mạch Uống: Dung dịch uống	
5	Erythromycin lactobionat	Tiêm: Bột pha tiêm truyền	
6	Iohexol	Tiêm: Dung dịch tiêm (dùng trong chẩn đoán)	
7	Kali clorid (Potassium chloride)	Tiêm: Dung dịch tiêm	

8	Magnesi sulfat	Tiêm: Dung dịch tiêm tĩnh mạch	
9	Metoclopramid	Uống: Dung dịch nhỏ giọt 0,1mg/giọt	
10	Nicardipin	Uống: Các dạng Tiêm: Dung dịch tiêm tĩnh mạch	Cấp cứu cơn tăng huyết áp
11	Nitroglycerin	Tiêm: Dung dịch tiêm	
12	Octreotid	Tiêm: Dung dịch tiêm	
13	Phenytoin	Tiêm: Dung dịch tiêm	Ngăn chặn và kiểm soát động kinh
14	Amiodaron	Tiêm: Các dạng	- Điều trị cấp tính và điều trị dự phòng nhịp nhanh thất hoặc rung thất đe dọa tính mạng.
15	Bleomycin sulfat	Tiêm: Các dạng	- Điều trị tràn dịch màng phổi ác tính.
16	Atropin	Tiêm: Dung dịch tiêm 1mg/ml; Nhỏ mắt: Dung dịch nhỏ mắt 1 %	

### 3. CÁC PHƯƠNG ÁN CUNG ỨNG

#### a, Đối với các thuốc có trong danh mục đầu thầu tập trung của Sở Y tế

- Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng thuốc và điều trị lập dự trù nhu cầu sử dụng thuốc theo quy định chung của Sở Y tế.

- Căn cứ vào kết quả trúng thầu, bệnh viện ký hợp đồng với nhà cung cấp và giao khoa Dược dự trù số lượng cần thiết đảm bảo có sẵn thuốc hiếm.

- Khi bệnh viện có phát sinh nhu cầu đột xuất, bác sĩ thông báo cho khoa dược để lên phương án cung ứng, trong lúc chờ đợi, bệnh nhân sẽ mua thuốc tại nhà thuốc bệnh viện trong vài ngày trước khi khoa dược liên hệ được với nhà thầu cung ứng, sau khi thuốc nhập kho, bệnh nhân sẽ được sử dụng thuốc trong bệnh viện tương tự các thuốc khác.

- Danh sách một số nhà cung ứng thuốc hiếm theo danh mục tại bệnh viện Phổi ( theo kết quả trúng thầu tại Sở Y tế quyết định 50/QĐ-SYT)

<b>TT</b>	<b>Hoạt chất</b>	<b>Đường dùng và/hoặc dạng dùng và/hoặc hàm lượng, nồng độ</b>	<b>Công ty cung ứng</b>
1	Atropin	Tiêm: Dung dịch tiêm 1mg/ml	Công ty Cổ phần dược vật tư y tế Thanh Hóa
2	Atenolol	Viên	Công ty Cổ phần Pymepharco
3	Clofazimin	Uống: Các dạng	Chương trình lao kháng thuốc
4	Digoxin	Tiêm: Dung dịch tiêm tĩnh mạch	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
5	Iohexol (Omnipaque Inj Iod 300mg/ ml 10 x 50ml)	Tiêm: Dung dịch tiêm (dùng trong chẩn đoán)	Công ty TNHH một thành viên Dược liệu Trung ương 2
6	Nitroglycerin (Glyceryl Trinitrate - Hameln 1mg/ml)	Tiêm: Dung dịch tiêm	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha
7	Octreotid (Sandostatin Inj 0.1mg/ml 1mlx5's)	Tiêm: Dung dịch tiêm	Công ty TNHH Một thành viên Dược liệu TW2
8	Calci clorid	Tiêm: Dung dịch tiêm truyền 10%	Liên danh Công ty Cổ phần Thương Mại Minh Dân - Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân
9	Kali clorid (Potasium chloride)	Tiêm: Dung dịch tiêm	Liên danh Công ty Cổ phần Thương Mại Minh Dân - Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân
10	Magnesi sulfat	Tiêm: Dung dịch tiêm	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh

		tĩnh mạch	
11	Metoclopramid	Uống: Dung dịch nh giọt 0,1mg/giọt	Được
12	Nicardipin	Uống: Các dạng Tiêm: Dung dịch tiêm tĩnh mạch	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
13	Phenytoin	Tiêm: Dung dịch tiêm	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
14	Amiodaron	Tiêm: Các dạng	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội



- Danh mục thuốc không trúng thầu 2021

TT	Hoạt chất	Đường dùng và/hoặc dạng dùng và/hoặc hàm lượng, nồng độ	Ghi chú
1	Bleomycin sulfat	Tiêm: Các dạng	- Điều trị tràn dịch màng phổi ác tính.
2	Calci clorid	Tiêm: Dung dịch tiêm truyền 10%	

**b, Đối với các thuốc không có trong danh mục đấu thầu tập trung của Sở Y tế**

- Căn cứ vào số lượng cụ thể hàng năm, Hội đồng thuốc và điều trị bệnh viện lập danh mục và gửi Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh để phê duyệt danh mục, kế hoạch mua sắm và hình thức mua sắm.

- Tổ chức mua sắm theo điều 18 thông tư 15/2019-TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế và các quy định khác.

**c, Đối với các trường hợp cần một số lượng thuốc lớn, khẩn trương, kịp thời hoặc không trúng thầu:**

- Đối với các trường hợp như như các trường hợp ngộ độc kim loại nặng, thuốc bảo vệ thực vật, nấm độc; rắn độc cắn, ong đốt,..khoa Dược bệnh viện làm đầu mối chủ động liên hệ Công ty cung ứng kịp thời và liên hệ các Bệnh viện lân cận, bệnh viện tuyến trên để được hỗ trợ kịp thời cơ sở thuốc nhằm đảm bảo đủ thuốc cho người bệnh./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KHTC;
- Lưu VT, KD.



